TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2023/HS-PT
Ngày 13-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Lộc.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huỳnh Đức;

Bà Trần Thị Thắm.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Minh Tường – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:** Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2023, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 68/2023/TLPT-HS ngày 24 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo Trương Văn X và Lê Văn T. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2023/HS-ST ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

1. Trương Văn X sinh năm 1983 tại tỉnh Bạc Liêu; nơi cư trú: xã Long Điền Đông A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Đ (đã chết) và bà Trần Thị H; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Lê Văn T sinh năm 1995 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: xã Hưng Điền, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D và bà Nguyễn Thị L; có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra, còn có 01 bị hại, 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan do không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Văn X và Lê Văn T là công nhân làm việc tại kho ngũ kim của Công ty TNHH Lợi Hào 3 thuộc phường Uyên Hưng, thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 10 giờ 00 ngày 09/5/2022, sau khi kiểm kê các máy móc trong kho, T và X phát hiện số lượng máy móc gồm: 05 súng bắn đinh bằng hơi ký hiệu N851, 12 súng bắn đinh bằng hơi ký hiệu 440KB, 10 súng bắn đinh bằng hơi ký hiệu 5HS90 dư ra so với số lượng cần phải báo lên cho Công ty Lợi Hào 3. T và X cùng thỏa thuận và bàn bạc chiếm đoạt tài sản trên bán chia nhau tiền tiêu xài. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, T và X cùng nhau bê 01 thùng carton bên trong có 06 máy bắn đinh kí hiệu 440KB để lên xe mô tô biển số 94B1-576.67. T điều khiển xe mô tô chở X đi đến bãi đất trống ở đường D2 khu công nghiệp Nam Tân Uyên và cất giấu tại đây. T chở X về Công ty tiếp tục làm việc. Đến khoảng 16 giờ 30 cùng ngày, T và X tiếp tục bê 01 thùng carton bên trong có 06 máy bắn đinh kí hiệu 440KB để lên xe mô tô biển số 94B1-576.67. T điều khiển xe mô tô chở X đi đến bãi đất trống ở đường D2 khu công nghiệp Nam Tân Uyên tiếp tục cất giấu tại đây. T chở X về công ty tiếp tục làm việc. Đến khoảng 18 giờ 00 cùng ngày, do X làm tăng ca nên T lấy 10 máy khoan kí hiệu 5HS90 bỏ vào bên trong cốp xe mô tô và 01 thùng carton bên trong có 05 máy bắn đinh kí hiệu N851 để lên trên baga xe mô tô biển số 94B1-576.67 và dùng áo mưa trùm kín lại. T điều khiển xe chở số tài sản trên tiếp tục đi đến bãi đất trống ở đường D2 khu công nghiệp Nam Tân Uyên rồi cất giấu tại đây. T điều khiển xe đi đón người thân nên T gọi điện thoại cho Lê Thị Mỹ A (là em ruột của T) đến trông giữ số tài sản mà T và X lấy của Công ty Lợi Hào 3. A hỏi T số tài sản này là của ai nhưng T không nói cho A biết và T điều khiển xe đi. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, tổ tuần tra của Đồn Công an khu công nghiệp thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên thấy Xuyên đang đứng trông giữ các tài sản trên, cùng lúc này T điều khiển xe đi đến. T khai nhận: đây là tài sản do T và X trộm cắp của công ty Lợi Hào 3. Lực lượng tuần tra tiến hành thu giữ số tài sản trên và đưa T đến trụ sở Đồn Công an khu công nghiệp thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 05 súng bắn đinh bằng hơi ký hiệu N851, 12 súng bắn đinh bằng hơi ký hiệu 440KB, 10 súng bắn đinh bằng hơi ký hiệu 5HS90, xe mô tô biển số 94B1 – 576.67.

Trần Văn X đã khai nhận cùng với Lê Văn T trộm cắp tài sản trên của Công ty Lợi Hào 3.

Tại Kết luận định giá số 103/KLTS-TTHS của Hội đồng định giá thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên kết luận 05 máy bắn đinh kí hiệu N851 có giá 9.625.000 đồng; 12 máy bắn đinh kí hiệu 440KB có giá 16.500.000 đồng; 10 máy khoan hơi kí hiệu 5HS90 có giá 13.200.000 đồng. Tổng giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt 39.325.000 đồng. Ngày 21/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 177 trả lại tài sản cho Công ty TNHH Lợi Hào 3.

Xe mô tô biển số 94B1 – 576.67 do bị cáo Trương Văn X đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Bà Ngô Thị M (vợ bị cáo X) khai xe mô tô là tài sản chung của vợ chồng việc bị cáo X sử dụng xe vào việc phạm tội bà M không biết và bà yêu cầu được nhận lại xe.

Về vấn đề dân sự: Công ty TNHH Lợi Hào 3 đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2023/HS-ST ngày 10/3/2023 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trương Văn X và Lê Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Văn X 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt: bị cáo Lê Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 09/5/2022 đến ngày 10/5/2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 15/3/2023, bị cáo Lê Văn T kháng cáo xin được hưởng án treo;

- Ngày 23/3/2023, bị cáo Trương Văn X kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: về tội danh, điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội; các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới; các bị cáo T, X làm việc tại bộ phận kho của Công ty Lợi Hào có nhiệm vụ kiểm kê hàng và thấy một số máy móc dư không nằm trong danh mục phải báo với công ty thì các bị cáo thống nhất chiếm đoạt nên các bị cáo lén lút lấy tài sản mang ra ngoài 03 lần cất giấu để tiêu thụ với mỗi lần có giá trị chiếm đoạt trên 2.000.000 đồng với 03 lần chiếm đoạt có tổng trị giá là 39.325.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên". Do đó, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn nên có căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm xác định các bị cáo Trương Văn X và Lê Văn T có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là không đúng vì các bị cáo T, X đều có tình tiết tăng

nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm. Đề nghị chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Lê Văn T, Trương Văn X; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2023/HSST ngày 10/3/2022 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên, tỉnh Bình Dương giảm từ 03 đến 06 tháng đối với các bị cáo T, X.

Các bị cáo không tham gia tranh luận;

Trong lời nói sau cùng các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo để bị cáo về làm lại cuộc đời, trở thành người làm ăn chân chính.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai của bị cáo thống nhất với nội dung vụ án đã nêu trên, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở kết luận: ngày 09/5/2022, tại Công ty TNHH Lợi Hào 3, Trương Văn X và Lê Văn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 05 súng bắn đinh bằng hơi ký hiệu N851, 12 súng bắn đinh bằng hơi ký hiệu 440KB, 10 súng bắn đinh bằng hơi ký hiệu 5HS90 của Công ty TNHH Lợi Hào 3. Tổng tài sản chiếm đoạt có giá trị là 39.325.000 (ba mươi chín triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn) đồng.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản hợp pháp của doanh nghiệp được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương; các bị cáo nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm mà các bị cáo đã thực hiện. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo: tại Tòa án cấp phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Các bị cáo phạm tội 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là không đúng; mâu thuẫn trong phần nhận định và phần quyết định, Tòa án cấp sơ thẩm cần nghiêm túc rút kinh nghiệm. Các bị cáo

phạm tội nhiều lần, việc không áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo sẽ gây ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm tại địa phương, đặc biệt là các tội phạm xâm phạm về sở hữu tài sản đang gia tăng trên địa bàn thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên nói riêng và tỉnh Bình Dương nói chung. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm; tuy nhiên, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là có phần nghiêm khắc nên có căn cứ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo; do đó kháng cáo của các bị cáo là có cơ sở chấp nhận một phần.

[5] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị chấp nhận một phần đơn kháng cáo về giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Trương Văn Xương và Lê Văn Tình. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2023/HS- ST ngày 10/3/2023 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên, tỉnh Bình Dương về phần hình phạt:

2. Tuyên bố các bị cáo Trương Văn X, Lê Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

3. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Xử phạt bị cáo Trương Văn X 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 09/5/2022 đến ngày 10/5/2022.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: các bị cáo Trương Văn X, Lê Văn T không phải chịu.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo (2),
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Thanh toán phiên tòa, NQ 18 (2);
- Lưu VP (2), hồ sơ vụ án, NMT, 19.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Văn Lộc